

## PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG \_QUYỂN THỨ NĂM\_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_ Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộ  
Khanh\_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP HIỀN phụng chiếu dịch  
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

### TƯƠNG ỨNG PHƯƠNG TIỆN THÀNH TỰU \_PHẨM THỨ TÁM\_

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Trí Luân Thành Tựu Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói **Nhất Thiết Luân Nội Ngoại Sở Tác Pháp**

Mạn Noa La được tạo lập bởi Kinh **Du Già Đại Giáo Vương** này tùy vào danh hiệu của Bản Tôn, Liên Hoa Kim Cương sinh ra mà xưng tên gọi Mạn Noa La. Sau đó làm Pháp của nhóm Tức Tai, Tăng Ích, Kính Ái, Giáng Phục... nên dùng Bản Tôn với các Bồ Tát, quán tưởng, trì tụng xong, liền làm Pháp này

Nếu làm Pháp Tức Tai thì nên y theo Phật Nhân Bồ Tát, Tôn Na Bồ Tát

Nếu làm Pháp Tăng Ích thì nên y theo Bảo Quang Bồ Tát, Bạch Y Bồ Tát

Nếu làm Pháp Kính Ái thì nên y theo Đa La Bồ Tát, Kim Cương Toả Bồ Tát

Nếu làm Pháp Giáng Phục thì nên y theo Tần My Bồ Tát, Ma Ma Chi Bồ Tát

Lại nữa, Nhật Tiên Bồ Tát với Bát Lan Noa Xá Phộc Lý Bồ Tát. Hai vị Bồ Tát này cũng hay trừ **Tai** (tai nạn, tai vạ, điều không may), nếu người y theo đây trì tụng ắt được thành tựu

Các Bồ Tát như vậy có đủ Uy Lực lớn, cùng với Phật không có khác, hay làm tất cả Pháp thành tựu

Khi người trì tụng muốn làm Pháp **Thân Tai** (tai chướng của thân) đều quán tưởng **Bản TỰ** (chữ gốc, chữ chủng tử) hoá thành **Phật Nhân Bồ Tát** (Buddha-locana-bodhisatva) với **Tôn Na Bồ Tát** (Cuṇḍha-bodhisatva), tướng tốt viên mãn, tất cả trang nghiêm, tay cầm **Cam Lộ Quân Trì** (bình Quân Trì chứa nước Cam Lộ) với **tràng hạt**. Dùng Cam Lộ Quân Trì rưới lên đỉnh đầu của người bị tai chướng, như tự trong mát hay trừ nhiệt não. Thời người trì tụng tưởng nơi thân của mình tức là **Biến Chiếu Như Lai** (Vairocana-tathāgata) khéo hay dứt trừ tất cả tai chướng.

Lại nữa, làm Pháp **Tăng Ích** thời A Xà Lê quán tưởng thân của mình là **Bảo Sinh Như Lai** (Ratna-sambhava-tathāgata), thân tướng màu vàng ròng rộng lớn viên mãn. Lại tưởng **Bảo Quang Bồ Tát** (Ratna-prabha-bodhisatva) với **Bạch Y Bồ Tát** (Paṇḍara-vāsini-bodhisatva), cũng làm màu vàng ròng, tay cầm vật báu kèm cầm hoa sen, tuôn mưa Cam Lộ với mưa châu báu, hay làm Pháp Tăng Ích tối thượng.

Lại nữa, làm Pháp **Kính Ái** thời người trì tụng quán tưởng **Vô Lượng Thọ Phật** (Amitāyus-buddha) có thân tướng màu đỏ rộng lớn viên mãn. Lại tưởng **Đa La Bồ Tát** (Tārā-bodhisatva), **Kim Cương Toả Bồ Tát** (Vajra-śṛṅkhala-bodhisatva)... thân cũng màu đỏ, tay cầm sợi dây với móc câu Kim Cương khiến người kính yêu. Liền dùng **móc câu, sợi dây** móc dẫn. Như vậy y theo Pháp sẽ mau được kính yêu

Lại nữa, làm Pháp **Tức Tai** thời người trì tụng quán tưởng **Nhật Tiên Bồ Tát** (Maṛīcī-bodhisatva) với **Bát Lan Noa Xa Phộc Lý Bồ Tát** (Parna-śavarī-bodhisatva) đầy khắp hư không, tuôn mưa Cam Lộ liền được tiêu trừ tai chướng

Lại nữa, Pháp **Giáng Phục** thời người trì tụng trước tiên tướng chữ **Hồng** (𑖀:Hūm) hoá thành **Bất Không Thành Tụ Phật** (Amogha-siddhi-buddha), thân tướng màu xanh lục rộng lớn viên mãn. Lại tướng **Tần My Bồ Tát** (Bhṛkuṭi-bodhisatva) với **Ma Ma Chỉ Bồ Tát** (Māmaki-bodhisatva), thân tướng màu xanh lục, khắp thân toả ánh sáng Kim Cương, hiện tướng Đại Phần Nộ tuôn lửa Trời to lớn, thiêu đốt thân người cần giáng phục mà tám tướng kinh sợ. Như vậy quán Pháp tương ứng, trải qua khoảng sát na thì thân người cần giáng phục bị tổn hoại cho đến bị trừ diệt

Lại nữa, bốn vị Bồ Tát của nhóm **Tát Đỏa Kim Cương** (Satva-vajrī) hay cho hữu tình làm Pháp **Quán Đỉnh** (Abhiṣeka)

Lại nữa, mười sáu vị Đại Bồ Tát ở Mạn Noa La tối thượng hay làm tất cả Pháp thành tựu

Lại nữa, các vị Đại Minh Vương. Y theo Pháp quán tưởng, hay làm Pháp Giáng Phục

Lại nữa, làm Pháp **Ngoại Giáng Phục**. Người trì tụng lấy đất dưới bàn chân của người cần giáng phục với đất hai bên bờ sông, tro xác chết, áo xác chết, Dùng Khiết La Mẫu Đất La cùng hoà chung làm bùn, làm tượng người cần giáng phục. Lại dùng nhóm hạt cải, thuốc độc, muối, Mẫn Mẫu Đất La...cùng hoà chung, xoa bôi lên thân tượng ấy xong, quán tưởng tượng ấy có Tâm hoảng loạn. gió thổi ở tại hư không, dùng móc câu Kim Cương câu móc, dùng sợi dây cột trời, xung tên người cần giáng phục, dùng **Cốt Đóa** (một loại khí trượng) đánh, dùng cây kim gai đâm chích khắp thân. Lại dùng xương người làm cây cọc, hoặc cây Khư Nỉ La đóng cọc lên đầu, trán, cánh tay, trái tim, cổ của tượng người cần giáng phục. Như vậy đóng đinh năm chỗ, liền dùng cây kiếm bén chặt đứt từ bàn chân trở lên. Dùng cây Ninh Ma làm củi nhóm lửa, hiện tướng Đại Phần Nộ, đem hình tượng đã bị chặt bỏ vào trong lửa ấy, làm **Hộ Ma** (Homa)

Khi làm Pháp này, hoặc nửa đêm (giờ Tý), hoặc giữa ngày (giờ Ngọ) thì người bị giáng phục, cho đến sức của các Phật Thánh còn chẳng thể cứu được, hướng chi là sự cứu giúp của chư Thiên.

Lại nữa, làm Pháp **Nội Giáng Phục**. Người trì tụng y theo Pháp, trước tiên giải trừ sự ủng hộ của người cần giáng phục. Quán tưởng chư Thiên, Minh Vương hiện tướng phần nộ đều cầm cây kiếm, cây gậy, chày Kim Cương, cái chày vồ, sợi dây, bánh se, cung, tên...Dùng sợi dây của Minh Vương cột trời người cần giáng phục, dẫn đến phương Nam, trong quãng đường đi, thứ tự lại có Minh Vương dùng chày Kim Cương đánh đập làm cho sợ hãi. Liền dùng cây kiếm bén mổ bụng của người ấy, lấy ruột, bao tử ra xong, liền tụng Chân Ngôn của Minh Vương này là:

“Án, hồng, phộc nhật-la, la xoa sa (1) bạc xoa dã, bạc xoa dã (2)”

**Om Hūm vajra-rākṣasa, bhakṣa bhakṣa**

Tụng Chân Ngôn này xong. Lại tướng chúng Kim Cương, La Sát biến làm nhóm quạ, chồn hoang, kên kên, chim...đều đến tụ tập ăn người cần giáng phục ấy.

Lại tướng người ấy cỡi con lạc đà ngay trên Phong Luân, đi về hướng Nam. Lại có Minh Vương đi theo phía sau đánh ném. Như vậy quán tưởng thì người cần giáng phục ấy mau bị tiêu diệt.

Lại nữa, Pháp **Tịch Trừ**. Người trì tụng y theo Pháp tương ứng của **Kim Cương Thuần Noa Minh Vương** dùng lá cây bị gió cuốn rụng xuống, bên trên viết Chân Ngôn với tên người cần giáng phục. Lại lấy đất dưới bàn chân của người ấy cùng với lá đã viết để chung một chỗ, dùng bàn chân đạp lên, liền tụng Bản Tôn Chân Ngôn thì mau được Tịch Trừ, cho đến Trời Đế Thích cũng chẳng thể cứu giúp, huống chi là các người phàm.

Lại nữa, Pháp **Tịch Trừ**. Người trì tụng dùng cái vây của **Huân Hồ**, bên trên viết Chân Ngôn với tên người cần giáng phục. Dùng tóc của Bà La Môn tịnh hạnh cột ràng, liền tụng Chân Ngôn gia trì rồi ngâm chôn trong đất. Lại tưởng hai vị Minh Vương ở chỗ ấy đánh đập.

Tiếp theo tưởng chữ **Hồng** (𑖇:Hūṃ) hoá làm chày Kim Cương nhỏ, nhập vào thân của người cần giáng phục, biến thành chày Yết Ma rực lửa to lớn, đánh lên thân phần, chi tiết người cần giáng phục ấy khiến cho khô héo. Lại tưởng các **Kim Cương Noa Chỉ Nễ** (Vajra-dākiṇī) đều đi đến hớp máu trong thân của người cần giáng phục. Như vậy làm Pháp mau được Tịch Trừ.

Tụng Chân Ngôn này là:

“**Án, phộc nhật-la noa chỉ nễ** (1) a mục cát tả, la cật-đa, a yết lý-sa dã, hồng, phát tra (2)”

**Om Vajra-dākiṇī, amoghasya rakta, ākarṣāya hūṃ phaṭ**

Tụng Chân Ngôn này xong, y theo Pháp tương ứng thì người cần giáng phục ấy mau bị khô héo thân phần, cho đến bị trừ diệt.

Lại nữa Pháp **tuôn mưa** (giáng vũ). Người trì tụng đên góc Đông Bắc, dùng nước thơm xoa bôi **Tứ Phương Mạn Noa La** (Đàn Trường vuông vức) xong, dùng hương xoa bôi điểm chấm tròn như tướng của ngôi sao, dùng vật khí sạch se che úp lên. Người trì tụng quán tưởng bảy điểm Đồ Hương của Man Noa La thành núi Tu Di tám góc, hoá chày Kim Cương đầy tràn vòng khắp. Lại tưởng chữ **Đã** (𑖇:Ya) thành **Đại Phong Luân** lặng yên chẳng động. Như vậy y theo Pháp thì hay tuôn mưa lớn

Lại nữa, Pháp **Giáng Vũ**. Người trì tụng quán tưởng trên hoa sen tám cánh có tám vị Đại Long Vương là; **A Nan Đa Long Vương** (Ananta-nāga-rāja), **Cô Lý Ca Long Vương** (Kulika-nāga-rāja), **Phộc Tô Chỉ Long Vương** (Vāṣuki-nāga-rāja), **Đát Xoa Ca Long Vương** (Takṣaka-nāga-rāja), **Ma Hạ Bát Nột Ma Long Vương** (Mahā-padma-nāga-rāja), **Yết Lý Cô Tra Ca Long Vương** (Karkoṭaka-nāga-rāja), **Thương Kha Bá La Long Vương** (Śaṅkha-pāla-nāga-rāja), **Bát Nột Ma Long Vương** (Padma-nāga-rāja)... Long Vương như vậy. Như vậy Long Vương mỗi mỗi vị đều y theo sắc tướng trang nghiêm với nhóm cầm nắm, mỗi mỗi quán tưởng xong. Vào nửa đêm đến ngã tư đường, lấy nước thơm dùng ngón cái trái xoa bôi **Tứ Phương Mạn Noa La**, ở trong bốn góc vẽ nhóm Kim Cương Câu. Thời người trì tụng ngồi Kiết Già ở trước Mạn Noa La, lại tưởng tám vị Đại Long Vương, đồng tụng Chân Ngôn cùng với tên gọi. Như vậy y theo Pháp thì hay tuôn mưa lớn.

Lại nữa, Pháp **Giáng Vũ**. Người trì tụng tưởng: trước tiên trên hoa sen tám cánh có tám vị Đại Long Vương, chính giữa hoa sen có Đại Phần Nộ Minh Vương, hào

quang thân sáng rực, hoá Kim Si Điều ép đuổi các Rồng. Thờ người trì tụng tụng chữ **Hồng Hồng** (Hūm hūm) với Chân Ngôn của Long Vương. Như vậy quán tưởng, trì tụng ắt tuôn mưa lớn

\_Lại nữa, Pháp **Chỉ Vũ** (ngưng mưa). Người trì tụng quán tưởng thân của mình như lửa Tam Muội, ở tam tinh hoá ra **Bất Động Tôn Minh Vương** (Acala-vidya-rāja) khắp thân rực lửa, ánh sáng như mặt trời, cũng như thân của Đại Biện Chiêu Như Lai có sáu cánh tay. Tay bên phải cầm cây kiếm, chày Kim Cương, mũi tên. Tay bên trái cầm bánh xe, sợi dây, cây cung. Lại tưởng hoá các Minh Vương với bánh xe, cây kiếm, sợi dây, cung, tên, chày Kim Cương như mưa đầy hư không. Liên tụng Bản Chân Ngôn. Như vậy y theo Pháp tương ứng thì mưa lớn liền dừng với trừ Ma Bồ (Ma gây kinh sợ)

\_Lại nữa Pháp **Trừ Ma Kinh Bồ** (trừ sự sợ hãi do Ma gây ra). Người trì tụng dùng **Na La Lỗ Địa La** (Nāra-rudhira:Máu người) với đất sạch, cùng hoà chung làm hình tượng của Ma Oán xong, tụng **Quyết Chân Ngôn** 21 biến, y theo Pháp của Nhật Tiên Bồ Tát, quán tưởng **Tân Na Dạ Ca** (Vināyaka) nhập vào miệng của người cần giáng phục, dùng chày vô đánh đập, liền tụng **Xử Chân Ngôn** là:

“**Án, tống bà phộc nhật-la (1) mẫu sa lệ na, tổ lan-noa dã (2) na la vĩ cận-năng, hồng, phát tra (3)**”

**Om- Sumbha-vajra muśalenām, cūrṇāya nāra-vighnām hūm phat**

Như vậy, y theo Pháp trì tụng, trong một sát na thì Ma tự kinh sợ, lui tan, bỏ chạy

\_Lại nữa, Pháp **Giáng Vũ**. Người trì tụng quán tưởng Trời **Đế Thích** có ba mặt, bốn cánh tay, thân như màu mặt trăng, cỡi trên con voi trắng có tám thân một ngàn cái đầu. Con voi ấy có ngàn mắt, ngàn ngà. Tay phải cầm chày Kim Cương, tay trái cầm cái chuông an bên cạnh eo lưng, sắc tướng viên mãn, làm tướng Đại Phú Quý, bốn Thiên Nữ vây quanh ngay trong hư không, lợi lạc chúng sinh muôn tuôn mưa ngọt, bào các Long Vương rằng: “Người mau tuôn mưa”. Lại tưởng Kim Si Điều ép bức các Long Vương, dùng mỏ mổ khiến tuôn mưa ngọt.

Liên tụng Chân Ngôn là:

“**Án, phộc nhật-la noa la dã, na nễ lý-phộc bát dã (1) vãn hứ-nễ, mạn nột di huỷ, hồng (2)**”

Tụng Chân Ngôn này xong, liền tuôn mưa lớn như cái bình dốc rót nước

\_Lại nữa, Chân Ngôn là:

“**Án, ma hạ tô kha, phộc nhật-la, để nhược, hồng (1)**”

**Om\_ Mahā-sukha-vajra-teja hūm**

Người trì tụng tụng Chân Ngôn này tác **Kim Cương Phộc**, y theo Pháp quán tưởng thì hay thành tựu việc lợi lạc tối thượng.

\_Khi ấy, Đức Thế Tôn Đại Biện Chiêu Kim Cương Như Lai nói Chân Ngôn, quán tưởng Pháp chân thật vi diệu này xong, thời Tâm rất vui vẻ ngó nhìn Đại Chúng rồi dùng Đại Trí điều phục các Chúng, cho nên cầm chày Kim Cương nhập vào **Đại Lạc Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, dùng phương tiện khéo, dẫn phát Đại Trí.

Dem hai bàn tay như hoa sen an ở trên đỉnh đầu, từ tam tinh của mình phóng ánh sáng lớn, hiện tướng ba mật của **Thân Miệng Ý**

Bấy giờ A Súc Phật, Bảo Sinh Phật, Vô Lượng Thọ Phật, Bất Không Thành Tựu Phật với mười sáu vị Đại Bồ Tát, cho đến tất cả các Đại Minh Vương...nhập vào Pháp Môn sâu xa, thông đạt Tam Muội

Thời Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát chấp tay, hướng về Đức Phật, bạch rằng: “Đức Thế Tôn có Nhân Duyên gì mà phóng ánh sáng lớn chiếu khắp Chúng Hội? Nguyện xin Đức Thế Tôn vì chúng con nói”

Bấy giờ Đức Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai phát ra Đại Diệu Âm bảo nhóm Bồ Tát rằng: “Nay ông hãy nghe cho kỹ! Ta sẽ vì ông nói. Tướng của ánh sáng này hiện ở bí mật thâm sâu, quán tướng Pháp Môn vi diệu, có lợi lạc lớn, thành tựu Kim Cương Đại Trí, chứng **Bồ Đề Đạo** (Bodhi-mārga)”

Rồi nói **Tụng** là:

“\_Thật Tướng Bồ Đề chẳng có, không  
Cũng không hai bên, không **đường giữa** (trung đạo)

Lìa Tướng, vắng lặng như hư không

Chư Phật ba đời đã chứng gì?!

\_Nay nói Đại Phương Tiện vi diệu

Khiến người ngộ nhập Tâm Bồ Đề

Trí lìa **lấy, bỏ** (thủ xả), quán các **Uẩn** (Skandha)

Chỉ hiện Chân Không, Tâm Đạo lớn

\_Tối Thắng Như Lai, Phật ba thân

Chân Tâm chẳng hướng trong Tâm được

Tất cả các Pháp từ Tâm sinh

Các Pháp đã sinh, tức Bồ Đề

\_Ví như Huyền Sư dùng Tâm huyền

Làm mọi loại Pháp huyền hoá kia

Như vậy đều từ vọng tưởng sinh

Tướng Tâm Bồ Đề cũng như vậy

\_Kim Cương Đại Trí từ Tâm khởi

Khéo làm **nhân** (hetu) Vô Thượng Bồ Đề

Phiền não, nghi ngờ nhiễm Tâm ấy

Tuỳ thuận căn tính chúng sinh nói

\_Ta thấy người ngu chia **Nhiễm, Tịnh**

Chẳng thấy **bốn Đại** (đất, nước, gió, lửa) giả hợp Thân

Quán tướng Vô Vi, Chân Tính Không

Rốt ráo thành tựu Đại Bồ Đề”

Khi ấy, Đức Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai nói Tụng này xong, thời bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng: “Như vậy sự thanh tịnh của Bản Tính Bồ Đề có hai nghĩa. Một là: chẳng phải là sinh phiền não, các Uẩn không có thật. Hai là: Tính như hư không, nghĩ bàn chẳng theo kịp, cho nên **Chân Bồ Đề** này, chư Phật cùng nhau nói.

Nếu người quán tướng tức trụ Đại Trí, hay làm Pháp **Yết Ma Thành Tựu** (Karma-siddhi)”

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát: “Nếu có người trì tụng thường tu tập Pháp thành tựu, tuy lại siêng cầu nhưng cuối cùng khó thành. Nay Ta vì ông nói Pháp **Điều Phục** ấy, ở phương tiện Đại Lạc mau được thành tựu.

Người trì tụng nên y theo Pháp của **Kim Cương Câu Đại Bồ Tát**, **Kim Cương Quyển Sách** đủ Đại Lục, **Kim Cương Quyền** rất mạnh bén, **Kim Cương Quyết** hay phá hoại, **Kim Cương Cốt Đoá** hay đánh nện, **Kim Cương La Lê Ân** rất dũng mãnh...Nhóm như vậy, chư Thiên nhìn thấy thấy đều kinh sợ, đây là Tam Muội của Phật.

Nếu người trì tụng y theo Pháp quán tưởng, tụng nơi chữ **Hồng** (Hūm), phát **Kim Cương Câu**, khép nhập vào Tâm của chư Phật, thấy Tam Muội này thấy đều mau đến. Pháp này hay thỉnh triệu chư Phật Bồ Tát, huống chi là hạng chúng sinh phàm phu.

Khi người trì tụng muốn cầu thành tựu, làm Pháp Giáng Phục này, thời quán tưởng xong, dùng **Kim Cương Phộc** cột buộc, dùng **Kim Cương Ca Lợi Ân** làm tướng **Kỳ Khắc** (khắc ky), dùng **Kim Cương Kiên Cố Quyển** múa đánh. Lại dùng **Kim Cương Quyết** đóng năm chỗ là: đỉnh đầu, trán, cổ, trái tim, cánh tay. Dùng **Kim Cương Cốt Đoá** để đóng cây cọc (quyết) ấy. Như vậy y theo Pháp cho đến Ma Oán đại ác mau tự hàng phục, đều được viên mãn thành tựu tối thượng, chẳng lâu ắt chứng Phật Quả Bồ Đề”

\_Lúc đó, nhóm Kim Cương Thủ Bồ Tát, tất cả Đại Chúng nghe Pháp tương ứng thành tựu bí mật đầy xong, Tâm rất vui vẻ, khác miệng đồng âm khen rằng: “Lành thay! Lành thay Thế Tôn! **Đại Tương Ứng Bí Mật Thâm Cố U Viễn** này hay vì chúng sinh phân biệt mở bày”

Rồi nói **Tụng** là:

“Lành thay! **Vô Thượng Đại Vô Úy**  
**Biến Chiếu Kim Cương Đại Như Lai**  
Khéo nói Pháp vi diệu chân thật  
Lợi ích tất cả các chúng sinh  
**Đại Lục Kim Cương Thanh Tịnh Câu**  
Hay vào Đại Trí, Tâm chư Phật  
Thành tựu **Kim Cương Tối Thượng Thừa**  
Thông đạt tướng Vô Vi bí mật  
Nếu người y Pháp mà siêng tu  
Chẳng lâu viên chứng **Quả Bồ Đề**”

Khi nhóm Kim Cương Thủ Bồ Tát nói Tụng này xong, thời Đại Biến Chiếu Kim Cương Như Lai liền nói Chân Ngôn của nhóm **Kim Cương Câu** là:

“Án, phộc nhật-la cô xá, a ca lý-sa dã, hồng (1)”

**Om\_ Vajra-aṃkuṣā ākarṣāya hūm**

“Án, phộc nhật-la bá xá, mẫn đà, hồng (1)”

**Om\_ Vajra-pāśa bandha hūm**

“Án, phộc nhật-la ca lý, đát lý-nhạ dã, hồng (1)”

**Om\_ Vajra-kāre tarjāya hūm**

“Án, phộc nhật-la mẫu sắt-trí, ngật-lý hận-noa, bát dã, hồng (1)”

**Om\_ Vajra-muṣṭi gr̥hṇāpaya hūm**

Chân Ngôn của nhóm Kim Cương Câu như vậy: thanh tịnh, vi diệu, đủ Uy Lực lớn, lợi ích vô lượng. Nếu người y theo Pháp trì tụng thời không có gì mà chẳng thành

tự. ở trong Kim Cương Đại Trí rất ưu thù thắng, chẳng được truyền cho người **Phi Pháp** (chẳng hợp với quy phạm) thuộc nhóm Tà Kiến

PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
HỘ MA  
\_PHẨM THỨ CHÍN\_

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Biển Chiếu Kim Cương Như Lai lại nhập vào **Nhất Thiết Thành Tụ Nghi Hạnh Tương Ứng Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, nói Pháp **Nhập Ngụ Thành Tụ**

Thờ người trì tụng trước tiên ở trên đỉnh đầu tướng chữ **Án** (ॐ:Om), trong miệng tướng chữ **A** (ॐ:Āh), trong trái tim tướng chữ **Hồng** (ॐ:Hūm). Lại tướng chữ **Phộc** (ॐ:Va) hoá thành **Phong Luân** (Vāyu-cakra), trên Luân có bậc **Nhập Ngụ** hay nói tắt cả việc của Thế Gian

Người trì tụng làm thế Cống Cao, lại tướng Tôn Na Bò Tát, liền tụng **Tôn Na Bò Tát Chân Ngôn** là:

- 1\_Na mạc tát bát-đa năng (**Namah saptāṇam**)
- 2\_Tam miếu cật-tam một đà, cô trí năng (**Samyaksambuddha koṭinām**)
- 3\_Đất ninh-dã tha (**Tadyathā**)
- 4\_Án, tả lệ (**Om\_ cale**)
- 5\_Tổ lệ (**cule**)
- 6\_Tôn nĩ, sa-phộc hạ (**cuṇdhe svāhā**)
- 7\_Ma hạ vĩ lý-duệ (**mahā-vīrye**)
- 8\_A bát-la đề hạt đa xá sa nễ (**apratihatāsasane**)
- 9\_Ma hạ mạt la, bát-la cật-la di (**mahā-bala prāgra me**)
- 10\_Át tây, bá xá, bát la du (**asi pāśa paraśū**)
- 11\_Ngật-lý hệ đa, hạt tát-đế (**Gṛhīta haste**)
- 12\_Ma hạ cật-lỗ đề thuyết lý (**mahā-krodheśvare**)
- 13\_Ốc ngật-la, lỗ bệ (**ugra rūpe**)
- 14\_A nan đa mẫu khê (**ananta-mukhe**)
- 15\_Tát hạ tát-la bộ nhĩ (**sahasra bhujē**)
- 16\_A nhĩ đế (**Ajite**)
- 17\_A ba la nhĩ đế (**Apārajite**)
- 18\_A cụ lý (**akule**)
- 19\_Nột lý-na di (**Durdhā me**)
- 20\_Tát hạ sa-la, ác sí (**sahasra-akṣi**)
- 21\_Tát lý-phược đất tha nga đa, a địa sắt-trá na, a địa sắt-xỉ đế (**Sarva tathāgata adhiṣṭhana adhiṣṭhite**)
- 22\_Tát lý-phộc nĩ phộc đa năng (**sarva devatānām**)
- 23\_Mãn nĩ đa bố nhĩ đế (**maṇḍita pūjite**)
- 24\_Bát-la sa đề đế (**prasātite**)
- 25\_Phộc nhật-la cụ ni (**vajra-guṇe**)
- 26\_Phộc nhật-lý, phộc nhật-la, phộc hệ (**vajra vajra-vahi**)
- 27\_Phộc nhật-la dục đề (**vajra-ayute**)
- 28\_Phộc nhật-la, ca di nễ (**vajra-kāmin**)
- 29\_Phộc nhật-lỗ nễ-di lý đa sí (**Vajra-ud-īritasī**)
- 30\_Ác xoa duệ (**akṣaye**)

- 31\_ Át cụ lý (**Āgur**)  
32\_ Cụ la, lỗ tất ni (**Ghora locane**)  
33\_ Vĩ cật-lý đa, nại lý-xá nễ (**vikṛta darśane**)  
34\_ Phộc nhật-la phệ nữ lý-dã, lãng cật-lý đa, thiết lý lệ (**Vajra-vaidurya alamkṛta śarīre**)  
35\_ Ân, bà nga phộc đê, tôn ni (**Oṃ bhagavate cundhe**)  
36\_ Nột-long, nột-long (**drūṃ drūṃ**)  
37\_ Đốt-long, đốt-long (**dhṛūṃ dhṛūṃ**)  
38\_ Môt-long, môt-long (**bhrūṃ bhrūṃ**)  
39\_ Tôt-long, tốt-long (**srūṃ srūṃ**)  
40\_ Long long (**llūṃ llūṃ**)  
41\_ Ngật-lý hận-noa, ngật-lý hận-noa (**gr̥hṇa gr̥hṇa**)  
42\_ A phệ xá dã, a phệ xá dã (**āvisaya āvisaya**)  
43\_ Ngật-lý hận-noa bát dã (**gr̥hṇāpaya**)  
44\_ Ngật-lý hận-noa bát dã (**gr̥hṇāpaya**)  
45\_ Ha la, ha la (**hara hara**)  
46\_ Sa la, sa la (**sara sara**)  
47\_ Ma la dã, ma la dã (**māraya māraya**)  
48\_ Ha na, ha na (**hana hana**)  
49\_ Bạh nhạ, bạh nhạ (**bhaṃja bhaṃja**)  
50\_ Ma la, ma la (**māra māra**)  
51\_ Ma la dã, ma la dã (**māraya māraya**)  
52\_ Bát tả, bát tả (**paca paca**)  
53\_ Na mô hạ, na hạ (**daha daha**)  
54\_ Ngật-lý hận-noa, ngật-lý hận-noa (**gr̥hṇa gr̥hṇa**)  
55\_ Ê na, nột sắt-trá, nga-la kháng (**ena duṣṭa grāham**)  
56\_ Nhập phộc-lãm, y ca hệ cương (**Jvalaṃ ekāhikaṃ**)  
57\_ Ni-vĩ hệ cương (**dvi-hikaṃ**)  
58\_ Đê-la-dã hệ cương (**Triya-hikaṃ**)  
59\_ Tả đồ lý-tha cương (**catur-hikaṃ**)  
60\_ Ni đa, nhập-phộc lãm (**nīta jvalaṃ**)  
61\_ Mẫu hổ lý-đê cương (**muhūrtaṃ**)  
62\_ Nga-la hạ, bô đa, vĩ đa noa (**grahā bhūta vetāḍa**)  
63\_ Dược xoa, lạc xoa tang (**yakṣa rākṣasa**)  
64\_ Cô-sắt noãn (**Kṣaṇaṃ**)  
65\_ Dụ nễ mạo (**sudim**)  
66\_ Yết lý-ma mạo (**karmam**)  
67\_ Sa-tha phộc lãm (**sthāvaram**)  
68\_ Mạo nga mang (**bhoga mam**)  
69\_ Duệ hàm hình tán đê kể tức, nột sắt-trá (**ye haṃho śānte keśi duṣṭa**)  
70\_ Đương, tát lý-phược (**taṃ sarva**)  
72\_ Sa đạt dã, sa đạt dã (**sādhaya sādahaya**)  
78\_ Mạt lý-na dã, mạt lý-na dã (**mardāya mardāya**)  
73\_ Du sa dã, du sa dã (**śūṣaya śūṣaya**)  
74\_ Đa bát dã, đa bát dã (**dāpya dāpya**)  
75\_ Ót tha na dã, ót tha na dã (**utthānāya utthānāya**)  
76\_ Hạt na, hạt na, phược nhật-lý noa (**Hana hana, vajrāṇaṃ**)  
77\_ Sa la, sa la, nan ni na (**sara sara daṇḍināṃ**)



78\_Ma la dã, ma la dã, khiết ni-nghĩ na (**māraya māraya khaḍgin**)

79\_Hồng hồng hồng (**Hūṃ hūṃ hūṃ**)

80\_Một-long, một-long, một-long (**Bhrūṃ bhrūṃ bhrūṃ**)

81\_Trá-long (**Trūṃ**)

82\_Án, tát lệ, tổ lệ, tôn ni (**Oṃ\_cale cule cuṇḍhe**)

83\_Tát lý-vi sam, sa đạt dã, sa-phộc hạ (**Sarveṣaṃ sādahaya svāhā**)

Khi A Xà Lê tụng Chân Ngôn này thời cầm chày Kim Cương, rung lắc chuông Kim Cương, kết **Kim Cương Phộc Án**, đưa Án dao động

Tiếp theo tướng chữ **Án** (ॐ:Om) hoá thành **Ma Hình Nại-La Mạn Noa La**. Lại tướng trong Mạn Noa La có hoa sen tám cánh, trong mỗi cánh hoa có một chữ **A** (ॐ:Āḥ), chính giữa hoa sen có bốn chữ **Hồng** (ॐ:Hūṃ). Dùng hai vật khí chứa đầy tràn. Ở Mạn Noa La tướng như Bản Tôn giáng phục người kia, liền tụng Bản Chân Ngôn. Lại tướng chữ **Phộc** (ॐ:Va) làm vòng Giới. Như vậy quán tướng, trì tụng thì hay ngăn cấm cột buộc tất cả chúng sinh cho đến hàng Trời, Người.

Lại nữa, nói Pháp **Hộ Ma Thành Tựu. Hoả Thiên** (Agha-deva) ấy tổng nhiếp chư Thiên mà đều luôn trụ Lý **Hộ Ma** chân thật, khéo làm mọi loại việc. Hộ Ma này hay cúng tế tất cả hàng Trời, hay làm các thành tựu

Nếu người trì tụng câu văn khuyết thiếu, Nghi Pháp chẳng đủ thì làm Hộ Ma này liền được tròn đủ. Thế nên chư Phật ba đời, Bồ Tát mười phương thấy đều khen ngợi Pháp Hộ Ma

Muốn làm ba loại Hộ Ma: Tức Tai, Tăng Ích, Kính Ái thì nên khoan dùi cây phát ra lửa

Nếu làm Hộ Ma của nhóm Giáng Phục thì nên dùng lửa trong nhà **Chiên Đà La** (Caṇḍāla) với lửa bên trong rừng Thi Đà.

Lò Hộ Ma này có bốn loại tướng. Một là như tướng trắng tròn, hai là như tướng nửa vành trăng, ba là tướng vuông vức, bốn là tướng tam giác. Bốn loại lò này đều có **Án Pháp** của Hộ Ma.

Ở bên trong lò ấy, an **Án Tướng** của nhóm chày kim cương, vật báu, hoa sen... Ở bên ngoài lò Hộ Ma, y theo Pháp an tiêu xí. Ở bên phải lò, an **bá Đế Lý Tốt Lỗ Phộc** với các vật cần dùng, giáp vòng trái cỏ cát tường. Ở bên trái lò, an bát nước Át Già. Tụng **Nhất Thiết Thành Tựu Chân Ngôn** gia trì nước Át Già để tự làm sạch bàn tay của mình, y theo Pháp đốt củi thỉnh triệu Hoả Thiên.

Tụng **Thỉnh Triệu Chân Ngôn** này là

“Án, y hệ-duệ hứ, ma hạ bộ đa, ni phộc, lý thủy (1) đề nhạ, tán đất-ma (2) ngật-lý hệ đoả hốt để ma hạ lam (3) át tát-minh, tán nễ hứ đố, bà phộc (4) Án, át ngật-na duệ (5) ni ti-dã, ni ti-dã (6) a vĩ, a vĩ (7) ma hạ thất-lý duệ (8) hạt mê, cát mê (9) phộc hạt na dã, sa-phộc hạ (10)”

**Oṃ\_ Ehyehi mahā-bhūta deva ṛṣi dvija-satvaṃ grhītvā āhutiṃ āharam asmin sannihito-bhava**

**Oṃ\_ Agnāye, ādivyā ādivyā, āviśa āviśa, mahā-śrīye, havya kavya vāhanāya svāhā**

Người trì tụng tụng Chân Ngôn này, chấp hai tay lại, dao động ngón cái phải xong, dùng nước Át Già, dùng tay trái làm **Sái Tịnh** ở bên trong lửa, tức là làm **năm Cúng Đường**. Tướng Hoả Thiên giáng đến góc Đông Nam, thân ngắn, bụng lớn, toàn thân màu đỏ, bốn cánh tay, bốn mặt, mỗi mặt đều có ba con mắt, đỉnh đội mũ báu, buông rũ lọn tóc, ngồi trên Hoả Luân, khắp thân có hào quang Yết Ma. Bên phải: tay thứ nhất tác **Thí Nguyện Án**, tay thứ hai cầm tràng hạt. Bên trái: tay thứ nhất cầm

Quân Trì, tay thứ hai cầm cây gậy, thân nghiêm sức mọi báu, chư Thiên quỵn thuộc vây quanh.

Như vậy quán tướng xong, liền thỉnh triệu Hoả Thiên vào lò Hộ Ma

Thời A Xà Lê dùng vật Hộ Ma, ném ba lần vào trong lò để làm Hộ Ma. Liền dùng nước Át Già rửa sạch bàn tay. Hiến cúng đường xong rồi, hồi thí Công Đức cảm tạ Hoả Thiên. Liền báo Pháp mong muốn thành tựu, sau đó phân biệt nhận biết tướng thiện ác của ngọn lửa Hộ Ma.

Nếu ngọn lửa màu trắng như hình dù lọng, cây phượng. Hoặc bình Át Già xoay theo bên phải. Đây đều là tướng tốt lành (thiện tướng) sẽ thành Bản Pháp. A Xà Lê thấy tướng tốt lành này, liền tụng **Vi Diệu Ca Tán**. Khi tụng **Tán** này thời dùng chữ **Án** (Om) làm đầu, chữ **Toa Hạ** (Svāhā) làm đuôi, Phạm Âm liên tục trong trẻo thông suốt thì Pháp ấy ắt thành.

Nếu làm Pháp Tứ Tái thì nên khởi Tâm Từ Bi

Nếu làm Pháp Tăng Ích thì nên khởi Tâm bèn chẳng chẳng lui

Nếu làm Pháp Kính Ái thì nên khởi Tâm kính yêu

Nếu làm Pháp Giáng Phục thì nên hiện tướng phẫn nộ, khởi Tâm ăn ba cõi

Như vậy A Xà Lê đều y theo Pháp, trì tụng câu văn Chân Ngôn của Bản Bộ theo truyền thống, dâng hiến mọi loại cúng dường rộng lớn. Đối với Nghi Hộ Ma, mỗi mỗi biết rõ

Nếu làm Hộ Ma, trước tiên nên dùng **Tô Mãn Bá Đế Lý** làm Hộ Ma, sau đó y theo thứ tự của Pháp

Nếu làm ba loại Pháp: Tứ Tái, Tăng Ích, Kính Ái thì nên dùng vật tốt lành (cát thiện vật) làm Hộ Ma

Nếu làm Pháp Giáng Phục thì nên dùng vật hung ác làm Hộ Ma

Như vậy Pháp **Du Già Bí Mật** mở Môn quán tướng, vào bờ mé chân thật, lợi lạc hữu tình, Đạo tinh yếu màu nhiệm. Rồi nói **Tụng** là:

“Các chúng sinh ngu mê

Bèn Tâm tạo mọi ác

Như vậy nghiệp tội thành

Làm sao được quả Thiện?!...

Nhóm người ngu mê ấy

Không có Trí phương tiện

Nơi Môn bí mật này

Vứt bỏ chẳng tu tập

Vướng sâu nơi cảnh ngoài

Khởi vọng tưởng, ngu si

Không phân biệt tội phước

Pháp này vốn thanh tịnh

Không sinh cũng không diệt

Phương tiện, Phật đã nói

Vì tịnh Trí chúng sinh

Như người muốn vượt biển

Sông lớn, sông nhỏ kia

Cần nương nhờ thuyền bè

Mới hay đến bờ kia

Như vậy vượt Luân Hồi

Bốn nạn cuốn nổi chìm

Nên nương thuyền **Pháp Hành**  
Đề đến bờ **Bồ Đề**  
Xa lìa lưới nghi ngờ  
Thành tựu **Pháp thâm sâu**  
Đạo, Như Lai đã nói  
Các người đừng sinh nghi  
Khinh huỷ chẳng tin nhận  
Trầm luân biến sinh tử  
Không có lúc giải thoát  
Vắng lặng nơi **Thân Tâm**  
Xa lìa nơi phiền não  
Thân, miệng ý tương ứng  
Sinh ra **Phương Tiện Tuệ**  
Trừ chặt **Tâm Ngã Nhân** (ta người)  
Hiện chứng **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā)”

PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG  
CHỨC LUY  
\_PHẨM THỨ MƯỜI\_

Bấy giờ Đại Biện Chiếu Kim Cương Như Lai nhập vào **Tối Thượng Thành Tựu Kim Cương Tam Ma Địa**, Từ Định xuất ra xong, bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng: “Ông hãy nghe cho kỹ! Nay Ta nói **Pháp Kim Cương Tối Thượng Đại Tam Muội Thành Tựu** trong tất cả Tam Muội. Nhóm Bí Mật Thành Tựu, Chân Ngôn, Quán Tưởng, Tương Ứng, Nghi Tắc... này khéo hay thành tựu **thân miệng ý** của tất cả Như Lai, vĩnh viễn chẳng bị chuyển lùi.

\_Lại nữa, A Xà Lê an **bánh xe** (Cakra:luân) trước mặt, trì tụng Bản Chân Ngôn xong, nhập vào **Biện Chiếu Như Lai Tam Ma Địa**. Do trì tụng này với sức Uy Thần của Tam Ma Địa liền thành **bánh xe Thánh** (Ārya-cakra:Thánh Luân) từ mặt đất mà dấy lên ánh sáng rực rỡ. Liền tụng **Phật Nhãn Bồ Tát Chân Ngôn**, dùng bàn tay cầm bánh xe, ở khoảng sát na liền tự biến thân như Biện Chiếu Như Lai không có khác, chuyển **bánh xe Đại Pháp** (Mahā-dharma-cakra: Đại Pháp Luân) lợi lạc hữu tình, khiến được hướng đến **Thánh Đạo** (Ārya-mārga) của **ba Thừa** (Trīṇi-yānāni)

\_Lại nữa, A Xà Lê an **chày Kim Cương** trước mặt, trì tụng Bản Chân Ngôn xong, nhập vào **A Súc Như Lai Tam Ma Địa**. Do trì tụng này với sức Uy Thần của Tam Ma Địa liền thành **cái chày Thánh** (Thánh Xỉ) từ mặt đất mà dấy lên ánh sáng rực rỡ. Dùng khoảng thời gian bàn tay cầm chày, liền tự biến thân như A Súc Như Lai không có khác. Chư Phật, Bồ Tát thấy đều vây quanh, cầm chày Kim Cương, đi trong ba cõi rồi trụ tại Tâm của tất cả chúng sinh, ban cho Nguyện của tất cả chúng sinh.

\_Lại nữa, A Xà Lê an **vật báu** trước mặt, trì tụng Bản Chân Ngôn xong, nhập vào **Bảo Sinh Như Lai Tam Ma Địa**. Do trì tụng này với sức Uy Thần của Tam Ma Địa liền thành **vật báu Thánh** (Thánh Bảo) từ mặt đất mà dấy lên ánh sáng rực rỡ. Lại tụng **Bảo Quang Bồ Tát Chân Ngôn**, dùng bàn tay cầm **Bảo Quang** chiếu mười phương, liền tự biến thân như Bảo Sinh Như Lai không có khác, cầm báu Như Ý du hành cõi Phật, trừ nỗi khổ nghèo túng của các chúng sinh.

\_Lại nữa, A Xà Lê an **hoa sen** trước mặt, trì tụng Bản Chân Ngôn xong, nhập vào **Vô Lượng Thọ Như Lai Tam Ma Địa**. Do trì tụng này với sức Uy Thần của Tam Ma

Địa liền thành **hoa Thánh** (Thánh hoa) từ mặt đất mà dấy lên ánh sáng rực rỡ. Liền tụng **Bạch Y Bồ Tát Chân Ngôn**, dùng bàn tay cầm hoa, liền tự biến thân như Vô Lượng Thọ Phật không có khác, ở Thế Giới Cực Lạc. mặt như trăng đầy, cầm Cam Lộ của Pháp ban cho tất cả chúng sinh.

Lại nữa, A Xà Lê an **cây kiếm báu** trước mặt, trì tụng Bản Chân Ngôn xong, nhập vào **Bất Không Thành Trụ Như Lai Tam Ma Địa**. Do trì tụng này với sức Uy Thần của Tam Ma Địa liền thành **cây kiếm Thánh** (Thánh Kiếm) từ mặt đất mà dấy lên ánh sáng rực rỡ. Lại tụng **Đa La Bồ Tát Chân Ngôn**, dùng bàn tay cầm cây kiếm, liền tự biến thân như Bất Không Thành Trụ Phật không có khác, như mặt trăng trong mát du hành cõi Phật, lợi lạc chúng sinh, trừ phiền não cho họ.

Năm loại **Thánh Pháp** của nhóm bánh xe (cakra: Luân)...như vậy, y theo Giáo trì tụng đều được thành trụ

Lại nữa, Đức Thế Tôn Đại Biện Chiếu Kim Cương Như Lai nhập vào **Bình Đẳng Trụ Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, ngó nhìn Đại Chúng rồi yên lặng mà trụ.

Bấy giờ Từ Thị Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, chấp tay lễ Đức Phật, rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nếu có A Xà Lê ở trong **Nhất Thiết Như Lai Thân Khẩu Ý Bí Mật Đại Du Già Giáo** này thọ nhận quán đĩnh, thời chư Phật Bồ Tát nên quán như thế nào?”

Đức Phật nói: “Này Từ Thị! Chư Như Lai, các Bồ Tát ấy quán thọ nhận Quán Đĩnh A Xà Lê này như quán **Bồ Đề Chân Tâm** mà không có hai tướng. Thế nào là Pháp Quán Đĩnh cùng với Bồ Đề như một?”

Đức Phật nói: “Này Thiện Nam Tử! Nay ông nghe cho kỹ! A Xà Lê này, hết thấy chư Phật với các Bồ Tát hiện tại nói Pháp ở mười phương. Một ngày ba thời đi đến chỗ của A Xà Lê, hiện Đại Cúng Dường như Phật không có khác, đều phát ra lời nói là: **“A Xà Lê này tức là cha mẹ của chư Phật chúng tôi, với là Thầy của chư Phật chúng tôi”**

Lại nữa Thiện Nam Tử! Hết thấy chư Phật Thế Tôn hiện tại nói Pháp ở mười phương Thế Giới. Hết thấy ba nghiệp gom chứa vô lượng Phước Đức của các Như Lai ấy đều ngang bằng Phước Đức thuộc một lỗ chân lông của A Xà Lê. Tại sao thế? Vì A Xà Lê thọ nhận **Du Già Quán Đĩnh** xong cùng Trí của tất cả Phật tương ứng Chân Tâm vi diệu nên không có đẳng cấp”

Khi ấy, Từ Thị Bồ Tát nghe Đức Phật nói xong, khen chưa từng có, rồi đứng trước mặt Đức Phật.

Bấy giờ A Súc Như Lai, Bảo Sinh Như Lai, Vô Lượng Thọ Như Lai, Bất Không Thành Trụ Như Lai, Đại Biện Chiếu Như Lai...nhập vào **Kim Cương A Xà Lê Tam Muội Tướng Kim Cương Tam Ma Địa**. Từ Định xuất ra xong, bảo các Như Lai với Bồ Tát ấy rằng: “Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Hết thấy chư Phật ba đời đều đi đến chỗ của A Xà Lê cung kính cúng dường. Tại sao thế? Vì Kim Cương A Xà Lê này tức là **Trí Chủ** của tất cả Như Lai”

Lúc đó, các Như Lai với các Bồ Tát ấy nghe Đức Phật nói xong, thời bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Pháp **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Thân Ngũ Tâm Tam Mật Thành Trụ** nên y theo đâu mà trụ?”

Đức Phật nói: “Pháp **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Thân Ngũ Tâm Tam Mật Thành Trụ** nên y theo **Thân Ngũ Tâm** của Kim Cương A Xà Lê mà trụ”

\_ Lại nữa, các Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! **Thân Ngũ Tâm** của Kim Cương A Xà Lê này nên y theo đâu mà trụ?”

Đức Phật nói: “Nên y theo hư không mà trụ”

\_ Bồ Tát bạch rằng: “Hư không nên y theo đâu mà trụ?”

Đức Phật nói: “Y theo Tâm của Kim Cương A Xà Lê mà trụ”

\_ Bồ Tát bạch rằng: “Tâm y theo đâu mà trụ?”

Đức Phật nói: “Tâm vốn lìa Tướng nên không có chỗ trụ”

Lúc đó, các hàng Bồ Tát nghe Đức Phật nói xong, Tâm nghĩ **hiếm có**, rồi yên lặng mà trụ

\_ Đức Phật bảo các Bồ Tát rằng: “Nay Du Già Đại Giáo này có mười loại nghĩa chân thật bí mật

1\_ Mạn Noa La

2\_ Tam Ma Địa

3\_ Ấn Tướng

4\_ Bước đi (hành bộ)

5\_ Vị trí ngồi (toạ vị)

6\_ Trì tụng

7\_ Hộ Ma

8\_ Cúng dường

9\_ Bản sự

10\_ Tương ứng

Mười Pháp Đại Trí này đã sinh ra bí mật thâm sâu mà chư Phật ba đời cùng nhau tuyên nói

Nếu các Đệ Tử học Pháp với người thọ nhận Quán Đỉnh đối với A Xà Lê luôn thực hành cung kính, tôn trọng, cúng dường thì hết thầy Giáo của **Tam Mật Du Già** tùy theo Căn Tính của mình, y theo Pháp thọ trì triển chuyển lưu truyền, lợi ích an vui cho tất cả chúng sinh”

\_ Đức Phật nói: “Du Già Đại Giáo này. Hàng A Xà Lê các ông, đừng truyền cho người không có **Tín Căn** với kẻ ngu si khinh Pháp. Nếu truyền cho nhóm ấy thì Pháp chẳng thành tựu với phá Tam Muội, khi thân hoại mạng hết thì bị đọa vào Đại Địa Ngục

Nếu lại có người chẳng y theo Diệu Pháp Cam Lộ này tinh tiến **tịnh tu** thì người đấy chẳng thể trừ đoạn tất cả phiền não, hướng chi là tu các Khổ Hạnh buông xả đầu, mắt, tay, chân...

Nếu người ở trong Giáo này, tùy tu một Pháp, một Hạnh, trì tụng tinh thực, trụ nơi vắng lặng, nhập vào Tam Ma Địa thời hay chặt đứt phiền não, hiện chứng Phật Quả”

Đức Phật nói Kinh xong thời các hàng Bồ Tát với hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân... nghe điều Phật đã nói, đều rất vui vẻ, tin nhận, phụng hành.

## PHẬT NÓI KINH DU GIÀ ĐẠI GIÁO VƯƠNG \_QUYỂN THỨ NĂM (Hết)\_

Dịch xong một Bộ gồm năm quyển vào ngày 20/03/2013